

Hồ Sơ Công Cộng**

“Hồ sơ công cộng” có nghĩa là những thông tin mà:

1. Được chuẩn bị, sở hữu, xử dụng hoặc lưu trữ bởi khu học chánh;
2. Liên quan đến một hoạt động, giao dịch hoặc chức năng của khu học chánh; và
3. Cần thiết để đáp ứng các chính sách về tài khóa, pháp lý, hành chính hoặc lịch sử, những sự yêu cầu hay nhu cầu của khu học chánh.

Hồ sơ công cộng không bao gồm các mẫu tin nhắn trên máy hoặc các mẫu tin nhắn lưu trữ trong điện thoại và hệ thống thu hồi hoặc hội thoại mà không được ghi lại.

Một yêu cầu để kiểm tra một bản sao của hồ sơ công cộng phải được nộp bằng văn bản và sẽ được trình lên văn phòng của tổng giám thị hay người được chỉ định.

Các cuộc họp và hồ sơ của Ban Quản Trị sẽ là những vấn đề thông tin công cộng phải tuân theo những sự ràng buộc như luật pháp hoặc quy định của liên bang, theo điều luật của tiểu bang hoặc bằng các phán quyết thích hợp của tòa án.

Biên bản chính thức của Ban Quản Trị, các văn bản về chính sách và hồ sơ tài chính của nó sẽ có sẵn tại văn phòng của tổng giám thị để kiểm tra bởi bất kỳ công dân nào có ý muốn xem xét chúng trong những giờ văn phòng tổng giám thị mở cửa. Tất cả các thông tin đó sẽ được sẵn sàng cho các cá nhân khuyết tật dưới bất kỳ hình thức thích hợp nào thể theo yêu cầu và có thông báo thích hợp trước. Sự trợ giúp thêm và các dịch vụ sẵn sàng để bảo đảm sự giao tiếp có hiệu quả công bằng cho những người hội đủ điều kiện là bị khuyết tật có thể bao gồm in chữ lớn, chữ nổi Braille, ghi âm, máy đọc, giúp tìm kiếm tài liệu hoặc các tiện nghi có hiệu quả tương tự khác.

Ban Quản Trị ủng hộ quyền của người dân để biết về các chương trình và các dịch vụ của các nhà trường và sẽ cố gắng phổ biến các tin tức. Mỗi vị hiệu trưởng được phép xử dụng tất cả các phương tiện sẵn có để giữ cho phụ huynh và những người khác trong cộng đồng trường học của các em biết về chương trình và các hoạt động của nhà trường.

Không hồ sơ nào được công bố để kiểm tra bởi công chúng hoặc bất kỳ người không có thẩm quyền nào - bởi tổng giám thị hoặc bất kỳ người được chỉ định nào khác là người cai quản hồ sơ của khu học chánh - nếu việc công khai đó trái với lợi ích công cộng, như được mô tả trong luật tiểu bang.

Hội Đồng Quản Trị có quyền để ấn định một biểu phí mà sẽ hoàn trả một cách hợp lý cho khu học chánh cho chi phí thực tế để cung cấp hồ sơ công cộng theo luật định. Khu Học Chánh sẽ không bị ràng buộc để hoàn tất một yêu cầu mà khi người yêu cầu chưa chi trả cho lệ phí được cho phép theo luật định. Sẽ không có phụ thu cho sự những trợ giúp thêm và các dịch vụ cung cấp cho những đủ điều kiện với khuyết tật.

Địa chỉ, địa chỉ điện thư của nhân viên và người tình nguyện (không phải là địa chỉ điện thư mà khu học chánh cung cấp cho nhân viên), số an sinh xã hội, ngày tháng năm sinh và số điện thoại trong hồ sơ cá nhân của nhân viên được lưu trữ bởi khu học chánh được miễn tiết lộ công khai chiếu theo điều luật ORS 192.445 và ORS 192.502 (3). Thông tin này chỉ có thể được tiết lộ theo sự yêu cầu bằng một văn bản của nhân viên hoặc người tình nguyện hoặc theo điều luật khác. Sự miễn trừ này không áp dụng cho một giáo viên dự khuyết, như được định nghĩa trong điều luật ORS 342.815, khi được yêu cầu bởi một hội giáo dục chuyên nghiệp mà giáo viên dự khuyết có thể là một thành viên. Địa chỉ điện thư của khu học chánh chỉ định cho các nhân viên của khu học chánh thì không được miễn trừ.

Khu học chánh sẽ không tiết lộ bảng tên hoặc thẻ nhận dạng của nhân viên mà không có sự đồng ý bằng văn bản của nhân viên nếu bảng tên hoặc thẻ có ảnh của nhân viên và bảng tên hoặc thẻ đã được làm để sử dụng trong nội bộ bởi khu học chánh để xác định các nhân viên của khu học chánh. Bản sao bức ảnh được sử dụng trên bảng tên hoặc thẻ sẽ không được tiết lộ.

Khu học chánh sẽ không, chiếu theo luật của tiểu bang, tiết lộ thông tin cá nhân cho mục đích thực thi các luật nhập cư của liên bang.

Khu học chánh sẽ lưu giữ và bảo trì các hồ sơ công cộng theo điều luật OAR 166, Chương 400.

HẾT PHẦN QUY ĐỊNH

(Các) Tài Liệu Pháp Lý Tham Khảo:

[ORS Chapter 192](#)

[OAR 137-004-0800\(1\)](#)

[OAR 166-400](#)

HB 3464 (2017)

Americans with Disabilities Act of 1990, 42 U.S.C. §§ 12101-12213 (2017); 29 C.F.R. Part 1630 (2017); 28 C.F.R. Part 35 (2017).
OREGON DEP'T OF JUSTICE, OREGON ATTORNEY GENERAL, *Public Records and Meetings Manual* (2014).
Americans with Disabilities Act Amendments Act of 2008.